

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính
tỉnh Tiền Giang năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Công văn số 4602/BNV-CCVC ngày 20 tháng 9 năm 2021 của
Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2021;

Căn cứ Đề án số 345/ĐA-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức từ
ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2020; Công văn số
4967/UBND-NC ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ
chức thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2021;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính
tỉnh Tiền Giang năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính tỉnh Tiền
Giang năm 2021 (Danh sách có 88 công chức trúng tuyển đính kèm).

Điều 2. Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính tỉnh Tiền Giang năm
2021 thông báo kết quả kỳ thi đến các thí sinh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng thi
nâng ngạch chuyên viên chính tỉnh Tiền Giang năm 2021, Giám đốc Sở Nội vụ,
thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và
thành phố Mỹ Tho căn cứ quyết định thi hành. /u

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công TTĐT tỉnh TG;
- Lưu: VT, NC(N).

16

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vĩnh

DANH SÁCH CÔNG CHỨC TRÚNG TUYỂN KỶ THI NÂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH TỈNH TIỀN GIANG NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số: **488** /QĐ-UBND ngày **23** tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc
		Nam	Nữ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1. Văn phòng UBND tỉnh					
1	Lý Hoàng Chiêu	20/11/1963		Chánh Văn phòng	Văn phòng UBND tỉnh
2	Nguyễn Văn Sang	23/4/1980		Chuyên viên	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Nguyễn Ái Lực	1982		Chuyên viên	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
2. Sở Nội vụ					
4	Nguyễn Quốc Sang	24/5/1987		Chuyên viên	Sở Nội vụ
5	Cao Thị Thùy Linh		1988	Chuyên viên	Sở Nội vụ
3. Sở Ngoại vụ					
6	Nguyễn Đình Khắc Huy	27/03/1988		Phó Trưởng phòng	Sở Ngoại vụ
4. Sở Xây dựng					
7	Vũ Đức Hùng	14/03/1977		Trưởng phòng	Sở Xây dựng

8	Nguyễn Thế Cường	16/04/1977		Phó Trưởng phòng ²	Sở Xây dựng
9	Nguyễn Thị Hồng Thắm		28/02/1976	Chánh Văn phòng	Sở Xây dựng
10	Vũ Thắng Lợi	11/09/1987		Chuyên viên	Sở Xây dựng
5. Sở Giao thông vận tải					
11	Võ Hoàng Danh	07/10/1971		Phó Trưởng phòng	Sở Giao thông vận tải
12	Nguyễn Phục Đơn	12/5/1978		Phó Trưởng phòng	Sở Giao thông vận tải
13	Nguyễn Thanh Bình	08/06/1984		Phó Chánh Văn phòng	Sở Giao thông vận tải
6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
14	Trần Hoàng Nhật Nam	19/10/1980		Phó Giám đốc	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
15	Cao Văn Thật	02/06/1976		Chuyên viên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
16	Bùi Minh Vũ	16/9/1980		Trưởng Phòng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
17	Châu Quốc Dũng	1979		Phó Trưởng Phòng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
18	Nguyễn Thị Đây		23/3/1984	Phó Trưởng Phòng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
19	Lê Thị Hồng Nhó		01/01/1984	Trưởng phòng	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
20	Võ Văn Men	1968		Chi cục trưởng	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
21	Trần Thị Phương Thảo		30/09/1982	Chuyên viên	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
22	Nguyễn Nhật Nam	2/7/1977		Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục	Chi cục Thủy lợi

23	Võ Quốc Cường	1/5/1971		Phó Chi cục trưởng ³	Chi cục QLCLNLS và TS
24	Huỳnh Công Chắt	1/10/1982		Phó Chi cục trưởng	Chi cục Phát triển nông thôn
25	Hồ Đào Ngạn		6/12/1983	Trưởng phòng thuộc Chi cục	Chi cục Phát triển nông thôn
7. Sở Khoa học và Công nghệ					
26	Trần Nguyễn Ngọc Hạnh		01/01/1982	Phó Trưởng phòng	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
8. Sở Tài chính					
27	Nguyễn Thị Phương Thảo		01/04/1969	Trưởng phòng	Sở Tài chính
28	Lê Nguyễn Nhất Phương	29/09/1984		Chuyên viên	Sở Tài chính
29	Phan Thị Bạch Phụng		10/10/1970	Chuyên viên	Sở Tài chính
30	Trần Thanh Khiết	20/06/1976		Phó Trưởng phòng	Sở Tài chính
9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội					
31	Lý Văn Cẩm	08/03/1969		Giám đốc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
10. Sở Công Thương					
32	Nguyễn Thanh Nhân	01/01/1984		Phó Trưởng phòng	Sở Công Thương
33	Nguyễn Thị Kim Sang		01/01/1988	Chuyên viên	Sở Công Thương
11. Sở Giáo dục và Đào tạo					
34	Huỳnh Thị Phương		20/8/1976	Phó Giám đốc	Sở Giáo dục và Đào tạo

35	Võ Văn Hiếu	12/12/1971		Phó Giám đốc ⁴	Sở Giáo dục và Đào tạo
12. Sở Tài nguyên và Môi trường					
36	Lưu Minh Thanh	23/7/1978		Trưởng phòng	Sở Tài nguyên và Môi trường
37	Võ Thị Thanh Lan		04/3/1973	Chuyên viên	Sở Tài nguyên và Môi trường
38	Huỳnh Thị Nhã Phương		03/11/1981	Chuyên viên	Sở Tài nguyên và Môi trường
39	Âu Thị Kim Uyên		22/11/1982	Chuyên viên	Sở Tài nguyên và Môi trường
40	Nguyễn Văn Liêm	01/01/1984		Chuyên viên	Sở Tài nguyên và Môi trường
13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch					
41	Nguyễn Thị Kim Chi		13/01/1983	Phó Giám đốc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
42	Nguyễn Minh Phúc	14/01/1972		Phó Trưởng phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
43	Tô Công Tích	11/11/1975		Phó trưởng phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
14. Huyện Tân Phú Đông					
44	Trương Văn Châu	1970		Phó Chủ tịch	TT HĐND huyện Tân Phú Đông
15. Huyện Gò Công Tây					
45	Nguyễn Xuân Nam	09/11/1980		Chủ tịch UBND xã (cán bộ luân chuyển)	xã Thạnh Nhựt, huyện Gò Công Tây
46	Lê Văn Nhiệm	20/07/1970		Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Gò Công Tây
47	Võ Thị Lan Phương		01/11/1981	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ huyện Gò Công Tây

48	Lê Thị Thanh Minh		27/02/1979	Trưởng phòng	Phòng KT và HT huyện Gò Công Tây
16. Huyện Chợ Gạo					
49	Nguyễn Thị Kim Hằng		1979	Trưởng phòng	Phòng Nông Nghiệp và PTNT, huyện Chợ Gạo
50	Phạm Thế Tụng	1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch, huyện Chợ Gạo
17. Thị xã Cai Lậy					
51	Ngô Quốc Đạt	1974		Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND thị xã Cai Lậy
52	Phạm Hoàng Vũ	01/01/1981		Phó chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND thị xã Cai Lậy
53	Trương Thúc Bình	29/9/1978		Phó Trưởng ban Kinh tế - xã hội	HĐND thị xã Cai Lậy
18. Huyện Châu Thành					
54	Nguyễn Phục Quang	19/08/1978		Phó Chủ tịch	UBND huyện Châu Thành
55	Trần Huỳnh Hoàng Ngâu		08/12/1983	Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND huyện Châu Thành
56	Văn Thị Tuyết		25/01/1979	Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành
19. Huyện Tân Phước					
57	Phan Thanh Dũ	20/6/1974		Phó Chủ tịch	UBND huyện Tân Phước
58	Nguyễn Thanh Sơn	10/12/1976		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND huyện Tân Phước
59	Nguyễn Văn Hùng	1963		Trưởng phòng	Phòng Tư pháp huyện Tân Phước
60	Phạm Thị Hương Huyền		30/9/1983	Trưởng ban pháp chế	Hội đồng nhân dân huyện Tân Phước

61	Lê Minh Khương	28/3/1978		Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Phước
62	Trần Văn Hiệp	29/10/1983		Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tân Phước
63	Trần Văn Dũng	10/6/1973		Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Phước
64	Nguyễn Tấn Minh	05/5/1975		Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Phước
65	Nguyễn Tấn Phúc	06/6/1978		Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Phước
66	Nguyễn Tuấn Hải	18/4/1977		Phó Trưởng phòng	Phòng LĐ-TB và XH huyện Tân Phước

20. Thành phố Mỹ Tho

67	Trần Thị Thanh Tâm		23/03/1976	Trưởng phòng	Phòng Tư pháp thành phố Mỹ Tho
68	Phạm Hoàng Bảo	04/02/1977		Trưởng phòng	Phòng Quản lý đô thị thành phố Mỹ Tho
69	Lê Văn Hạnh	23/03/1971		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ thành phố Mỹ Tho
70	Huỳnh Trúc Bạch	05/08/1964		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Mỹ Tho
71	Đỗ Ngọc Bình	01/10/1979		Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Mỹ Tho

21. Huyện Gò Công Đông

72	Lê Thành Vinh	06/02/1982		Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gò Công Đông
73	Võ Thị Mỹ Trang		12/08/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Gò Công Đông
74	Lương Thị Giàu		12/08/1979	Phó Trưởng ban Kinh tế - xã hội	Hội đồng nhân dân huyện Gò Công Đông

22. Thị xã Gò Công

75	Huỳnh Tuấn Dũng	1977		Phó Chủ tịch ⁷	UBND thị xã Gò Công
76	Lê Đình An	1981		Trưởng phòng	Phòng Quản lý Đô thị thị xã Gò Công
77	Trần Phạm Vĩnh An	1981		Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND thị xã Gò Công
78	Phan Văn Ba	1978		Trưởng phòng	Phòng Nội vụ thị xã Gò Công
79	Huỳnh Minh Thúy		1986	Chuyên viên	Văn phòng HĐND và UBND thị xã Gò Công
80	Trần Thị Cẩm Hằng		1986	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Gò Công
81	Ngô Thị Mỹ Hạnh		1984	Phó Trưởng phòng	Phòng Tư pháp thị xã Gò Công

23. Huyện Cai Lậy

82	Trần Lý Ngự Bình	20/4/1978		Trưởng phòng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cai Lậy
83	Lê Thanh Tuyền	1974		Phó Trưởng phòng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cai Lậy
84	Nguyễn Văn Thù	16/01/1983		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ huyện Cai Lậy

24. Huyện Cái Bè

85	Phan Văn Thành	1974		Phó Trưởng phòng	Phòng NN và PTNT huyện Cái Bè
86	Nguyễn Huy Truyền	1982		Trưởng ban KT - XH	HĐND huyện Cái Bè
87	Huỳnh Thanh Giao	1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Cái Bè
88	Nguyễn Hoàng Sơn	21/4/1978		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cái Bè

